

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH

Án số: 04/2018/HSST

Ngày 30/01/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Hải Yến

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Cự
2. Ông Nguyễn Văn Hiền

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

Bà Trịnh Lê Nhung – cán bộ Tòa án

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên

Ngày 30/01/2018 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2018/HSST ngày 05/01/2018 đối với bị cáo:

Hoàng Đức Th, sinh năm 1979

TQ: Thôn MCh, xã ĐH, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: công nhân

Con ông Hoàng Th (đã chết) và bà Đỗ Thị B, sinh năm 1946. Bị cáo có vợ là Trương Thị Bích L, sinh năm 1977, có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Bà Phạm Thị Th (đã chết)

*** Người đại diện hợp pháp của người bị hại:**

1. Ông Phạm Năng R, sinh năm 1949 (chồng bà Th – vắng mặt)
2. Anh Phạm Văn A1, sinh năm 1976 (con trai bà Th – vắng mặt)
3. Anh Phạm Văn A2, sinh năm 1977 (con trai bà Th – vắng mặt)

Đều TQ: Thôn T Kh, xã Đ H, huyện Đ H, Thái Bình

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn K, xã V L, thành phố Th B, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 16/9/2017, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Nôvô BKS 29V7-1627 chở con trai là Hoàng Trung H đi từ nhà mẹ đẻ của Th ở thôn M Ch , xã Đ H, huyện Đ H để về nhà trọ ở xã T S, huyện T H. Khoảng 20 giờ 10 phút Th điều khiển xe đi đến km83+800 Quốc lộ 39 Thộc địa phận thôn T Kh, xã Đ H, lúc này trời tối, mặt đường khô ráo, mật độ giao thông ít người qua lại, Th điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 30km/h ở làn xe cơ giới hướng Th Th đi ĐH, cách mép đường khoảng 2 mét. Phía trước có bà Phạm Thị Th đang đi bộ ngược chiều trên làn xe cơ giới bên phải (phần đường của Th đang đi), ở vị trí cách mép đường bên phải khoảng 2 mét. Khi Th phát hiện thấy bà Th đang đi phía trước ngược chiều thì đầu xe mô tô của Th đang điều khiển chỉ còn cách bà Th khoảng 10 mét đến 12 mét. Thấy vậy, Th giảm tốc độ, bóp còi, đánh lái sang bên phải và điều khiển xe mô tô từ làn xe cơ giới vào làn xe thô sơ để tránh bà Th nhưng bà Th lại đi bộ vào làn xe thô sơ. Lúc này, đầu xe mô tô do Th điều khiển chỉ còn cách bà Th khoảng 4 mét đến 5 mét, Th liền đánh lái sang bên trái và điều khiển xe từ làn thô sơ ra làn xe cơ giới để tiếp tục tránh bà Th nhưng bà Th lại từ làn xe thô sơ đi ra làn xe cơ giới để tránh Th. Do khoảng cách gần, Th không kịp xử lý nên phần đầu tay nắm lái bên phải của xe mô tô do Th điều khiển đã va chạm với phần mặt trước đuôi bên phải của bà Th và thanh kim loại hình chữ L bên phải xe mô tô của Th đã va chạm với mặt ngoài cẳng chân phải của bà Th làm bà Th bị ngã ra đường với tư thế nằm nghiêng người sang bên trái hơi úp, mặt hướng về phía Th Th, đầu nằm trên nắp cống bên phải đường, chân hướng ra lòng đường. Xe mô tô do Th điều khiển sau tai nạn bị đổ nghiêng thành phải tỳ xuống mặt đường đè lên chân cháu H và nằm hoàn toàn ở phần đường của xe cơ giới bên phải, gần sát với vạch kẻ đường phân cách giữa làn xe cơ giới và làn xe thô sơ, đầu xe hướng đi ĐH, hơi xiên hướng vào mép đường bên phải, Th và cháu H bị xây sát da nhẹ. Bà Th bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Đức, Hà Nội, sau đó bị chết hồi 12 giờ 30 phút ngày 17/9/2017 tại gia đình.

Bản cáo trạng số 05/KSĐT ngày 05/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng truy tố bị cáo Hoàng Đức Th về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 điều 202 BLHS 1999

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Đức Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mô tả. Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 202; điểm b, p khoản 1,2 điều 46; điều 45; khoản 1, 2 điều 60 BLHS 1999 xử phạt

bị cáo Hoàng Đức Th từ chín tháng đến một năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ một năm sáu tháng đến hai năm; không áp dụng hình phạt bổ sung. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí.

Bị cáo Hoàng Đức Th nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa như:

- Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường;
- Biên bản khám nghiệm phương tiện

- Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 18/PY/PC54 ngày 20/9/2017 của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: bà Phạm Thị Th bị đa chấn thương vùng đầu và toàn thân do tai nạn giao thông gây tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương – đỉnh trái; tụ máu dưới màng cứng – đỉnh phải, chảy máu khoang dưới nhện trong các rãnh cuộn não 02 bên bán cầu; chảy máu liềm đại não, lều tiểu não hai bên; gãy đầu trên 2 cạnh xương chân phải. Chết do chấn thương sọ não.

Có đủ cơ sở để kết luận khoảng 20 giờ 10 phút ngày 16/9/2017 Hoàng Đức Th điều khiển xe mô tô vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, được quy định chi tiết tại khoản 1 Điều 5 Thông tư 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải gây tai nạn làm bà Phạm Thị Th bị chết. Hành vi của bị cáo phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ được quy định tại Điều 202 Bộ luật hình sự 1999.

Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe đi vào khu vực có biển

cảnh báo số W.201b chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên phải đã không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép đến mức không nguy hiểm (có thể dừng lại một cách an toàn) gây tai nạn làm chết một người.

Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện trước 00 giờ ngày 01/01/2018, theo quy định tại khoản 1 Điều 202 BLHS 1999 có mức hình phạt thấp hơn so với Điều 260 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 vì vậy cần áp dụng Điều 202 BLHS 1999 để xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; về tình tiết giảm nhẹ bị cáo sau khi phạm tội thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tích cực khắc phục hậu quả xảy ra nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS. Người bị hại có một phần lỗi khi không đi đúng làn đường, đại diện hợp pháp của người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có bố được tặng thưởng huân chương, vì vậy bị cáo được áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 BLHS. Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy không cần cách ly bị cáo có thể cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về vật chứng: tuyên trả bị cáo Hoàng Đức Th 01 giấy phép lái xe. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Nôvô BKS 29V7-1627 bị cáo điều khiển gây tai nạn là xe bị cáo mượn của chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1987, trú tại thôn K, xã VL, thành phố Th B, chị Ch đã xuất trình đầy đủ giấy tờ hợp pháp nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Ch. Chị Ch không có yêu cầu bị cáo bồi thường đối với xe nên không đặt ra giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra giữa bị cáo Hoàng Đức Th và gia đình người bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền là 55.000.000đ, người bị hại không yêu cầu gì thêm, xét sự thỏa thuận là tự nguyện, không trái pháp luật nên cần ghi nhận.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Hoàng Đức Th phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

2. Áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1,2 Điều 46; Điều

45; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự 1999: Xử phạt bị cáo Hoàng Đức Th 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là hai năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Đức Th cho UBND xã Đ H, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

3. Về vật chứng: áp dụng điều 106 BLTTHS: Tuyên trả bị cáo Hoàng Đức Th 01 giấy phép lái xe số 340119344081 do Sở Giao thông vận tải Thái Bình cấp ngày 05/6/2016.

4. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 42 BLHS; Điều 585, 591BLDS:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại: Bị cáo Hoàng Đức Th bồi thường toàn bộ tiền mai táng, tổn thất về tinh thần cho gia đình bà Phạm Thị Th là 55.000.000đ (năm mươi lăm triệu đồng – đã bồi thường xong)

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Đức Th phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND huyện
- Công an huyện
- Bị cáo, NLQ, ĐDHPNBH
- Lưu

Lương Hải Yến